TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG-TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 168/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Phạm V.D** - sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **Nguyễn V.Ph** - sinh năm 1974 và chị **Nguyễn K.Th** - sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn V.Ph: Chị **Nguyễn K.Th** - sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Lê Thị Yến Ly** - sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn K.Th và anh Nguyễn V.Ph có nghĩa vụ trả cho anh Phạm V.D số tiền nợ gốc mua tôm là 641.545.000đ và số tiền lãi là 28.000.000đ.

2.2/ Về phương thức trả nợ: Anh Phạm V.D với chị Nguyễn K.Th và anh Nguyễn V.Ph thống nhất phương thức và kỳ hạn chị Th và anh Ph trả nợ như sau:

- Vào ngày 17 tháng 9 năm 2019 chị Th và anh Ph trả cho anh D số tiền 100.000.000đ.

- Mỗi tháng tiếp theo sau tháng 9 năm 2019, cố định vào ngày 17 hàng tháng anh Nguyễn V.Ph và chị Nguyễn K.Th trả cho anh Phạm V.D số tiền 80.000.000đ cho đến khi trả xong số tiền gồm gốc và lãi là 669.545.000đ.

- Trường hợp anh Ph và chị Th không trả nợ đúng kỳ hạn, phương thức và thời gian trả nợ như thỏa thuận nêu trên được xem là chậm trả tiền; Khi đó chị Th và anh Ph phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.3/ Về án phí trong vụ án:

- Anh Phạm V.D không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 14.830.000đ mà anh D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004264 ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

- Chị Nguyễn K.Th và anh Nguyễn V.Ph phải chịu án phí đối với nghĩa vụ trả nợ với số tiền án phí là 15.390.900đ. Chị Nguyễn K.Th và anh Nguyễn V.Ph có đơn xin miễn án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân T là chị Th và anh Ph đang gặp khó khăn về kinh tế, nên chị Th và anh Ph được miễn 50% án phí, số tiền án phí còn lại chị Th và anh Ph phải nộp là 7.695.450đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHAN THỊ ĐANG